

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /ĐA-NTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 1 năm 2025

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH THẠC SĨ, TIẾN SĨ 2025

PHẦN 1:

THÔNG TIN CHUNG

1. Giới thiệu về trường

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành (tên viết tắt là NTTU) được thành lập theo Quyết định số 621/QĐ-TTg, ngày 26 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Nguyễn Tất Thành. Trường nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam, chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, và các cơ quan quản lý giáo dục theo sự phân công, phân cấp của Chính phủ; đồng thời chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành hiện có 1.179 giảng viên cơ hữu, trong đó có 792 thạc sĩ và 320 tiến sĩ. Song song với việc nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ sư phạm, Nhà trường cũng thay đổi phương pháp đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của doanh nghiệp. Tất cả các chương trình đào tạo của trường đều được xây dựng trên cơ sở nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp kết hợp tham khảo các chương trình tiên tiến quốc tế. Nhà trường cũng áp dụng đa dạng Bộ Tiêu chuẩn cả trong và ngoài nước gồm Thông tư 12/2017, Thông tư 04/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, AUN-QA, QS Stars, UPM đo lường chất lượng tổng thể các chương trình đào tạo theo định hướng phát triển, hội nhập với giáo dục quốc tế.

Tính đến thời điểm hiện tại, Trường ĐH Nguyễn Tất Thành đã có 21 chương trình đào tạo đạt kiểm định chất lượng theo Thông tư 04/2016 TT-BGDĐT, 08 chương trình đào tạo đạt kiểm định Bộ tiêu chuẩn AUN-QA, 08 chương trình đào tạo gắn sao theo Hệ thống xếp hạng đối sánh UPM.

Với những thành tích đã đạt được suốt 24 năm nỗ lực xây dựng và phát triển, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành đã được xã hội và Nhà nước đánh giá cao về những đóng góp vượt trội cho sự nghiệp giáo dục nước nhà. Minh chứng cho sự ghi nhận đó là Trường đã vinh dự nhận được nhiều bằng khen của Chính phủ, Bộ GD&ĐT, UBND TP. HCM, các tổ chức kiểm định chất lượng uy tín trong nước và quốc tế. Đặc biệt phải kể đến là Huân chương lao động hạng Nhất vì thành tích xuất sắc trong giáo dục và đào tạo, Huân chương lao động hạng Ba vì thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn TP.HCM, hay Top 20 trường đại học đầu tiên trong nước được Bộ GD&ĐT cấp chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn chất lượng 4

sao của Tổ chức kiểm định QS (Anh Quốc), top 291-300 Đại học tốt nhất Châu Á trên Bảng xếp hạng QS Asia 2025 (top 60 tại Đông Nam Á và là top 5 tại Việt Nam), Top 6 trường đại học Việt Nam tại Bảng xếp hạng thế giới URAP, được gán 5 sao của Hệ thống xếp hạng đối sánh chất lượng đại học Việt Nam và khu vực – UPM, Top 5 cả nước về công trình nghiên cứu công bố quốc tế, Top 6 tạp chí khoa học Việt Nam được chấp nhận vào hệ thống cơ sở dữ liệu của SCOPUS, trường ngoài công lập duy nhất tại TP. HCM lọt Top 20 trên bảng xếp hạng 100 trường đại học Việt Nam năm 2023, Top 4 trường đại học của Việt Nam trong bảng xếp Webometrics.

2. Những mốc thời gian lịch sử hình thành trường Đại học Nguyễn Tất Thành.

- Ngày 05/06/1999, Trung tâm Đào tạo công nhân may thuộc Công ty Cổ phần Dệt may Sài Gòn được Công ty cổ phần Dệt may Sài Gòn thành lập theo Quyết định số 37/QĐ-TH.

- Ngày 23/12/2002, Trường Kinh tế - Kỹ thuật - Nghiệp vụ bán công Nguyễn Tất Thành trực thuộc Công ty cổ phần Dệt may Sài Gòn được Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh thành lập theo quyết định số 5366/QĐ-UB cho phép thành lập.

- Ngày 05/08/2005, Trường Cao đẳng tư thục Kinh tế – Kỹ thuật – Nghiệp vụ Nguyễn Tất Thành được Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập theo quyết định số 4189/QĐ-BGD&ĐT.

- Ngày 01/09/2006, Trường Cao đẳng tư thục Kinh tế – Kỹ thuật – Nghiệp vụ Nguyễn Tất Thành đổi tên thành Trường Cao đẳng Nguyễn Tất Thành theo quyết định số 4815/QĐ-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày 26/04/2011, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành được thành lập trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Nguyễn Tất Thành theo quyết định số 621/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Địa chỉ các trụ sở đào tạo sau đại học và địa chỉ trang web:

❖ Nhà trường có các cơ sở đào tạo sau đại học bao gồm:

- Cơ sở 1: 300A Nguyễn Tất Thành, P.13, Q.4, TP.HCM (trụ sở chính);
- Cơ sở 2: 298A Nguyễn Tất Thành, P.13, Q.4, TP.HCM;
- Cơ sở 3: 458/3F Nguyễn Hữu Thọ, P. Tân Hưng, Q.7, TP.HCM.
- Cơ sở 4: 331 Quốc lộ 1A, P. An Phú Đông, Q.12, TP.HCM;
- Cơ sở 5: 1165 Quốc lộ 1A, P. An Phú Đông, Q.12, TP.HCM
- Cơ sở 6: Khu Công nghệ cao TP.HCM, Đ. Võ Chí Công, Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Hồ Chí Minh

❖ Thông tin liên hệ: Điện thoại: 1900 2039

- Số Fax: 028.3940.4759 Website: www.ntt.edu.vn

4. Đối tượng tuyển sinh:

- Đã có bằng tốt nghiệp phù hợp.
- Có đủ trình độ ngoại ngữ theo quy định.

5. Phạm vi tuyển sinh:

- Tuyển sinh trong cả nước

PHẦN 2:**THÔNG TIN TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ****6. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển kết hợp thi tuyển****7. Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2025 dự kiến như sau:**

TT	Tên trường, Ngành học	Định hướng đào tạo	Mã Ngành	Dự kiến chỉ tiêu 2025
	(1)	(2)	(3)	(5)
	TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH (Kí hiệu: NTT)	NTT		
1	Công nghệ thông tin	Ứng dụng	8480201	20
2	Du lịch	Ứng dụng/ Nghiên cứu	8810101	40
3	Quản trị kinh doanh	Ứng dụng	8340101	50
4	Tài chính ngân hàng	Ứng dụng	8340201	20
5	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	Ứng dụng	8720210	40
6	Ngôn ngữ Anh	Ứng dụng	8220201	25
7	Luật kinh tế	Nghiên cứu	8380107	60
8	Kỹ thuật xây dựng	Ứng dụng	8580201	15
9	Công nghệ sinh học	Ứng dụng/ Nghiên cứu	8420201	15
10	Công nghệ thực phẩm	Ứng dụng/ Nghiên cứu	8540101	15
11	Kiến trúc	Ứng dụng	8580101	10
12	Điều dưỡng	Nghiên cứu	8720301	140
13	Kỹ thuật ô tô	Ứng dụng	8520130	15

8. Các ngành dự kiến mở

TT	Tên ngành	Mã Ngành
1	Tâm lý học	8310401

9. Tổ chức tuyển sinh thạc sĩ**17.1. Phương thức 1: Xét tuyển.****a. Thời gian xét tuyển:** Dự kiến

Đợt xét	Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển	Thời gian công bố kết quả	Ghi chú
1	Từ 26/02/2025 – 25/04/2025	10/05/2025	Chi tiết từng đợt theo thông báo tuyển sinh
2	Từ 16/06/2025 – 19/09/2025	02/10/2025	
3	Từ 13/10/2025 – 28/11/2025	22/12/2025	

b. Hồ sơ gồm:

- ❖ Đơn xin dự tuyển (theo mẫu);
- ❖ Lý lịch khoa học (theo mẫu có xác nhận của địa phương hoặc cơ quan);
- ❖ Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm đại học;
- ❖ Bản sao công chứng văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp (nếu có);
- ❖ Bản sao công chứng CMND/CCCD/Passport;
- ❖ Hồ sơ xác nhận ưu tiên (nếu có);
- ❖ Công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực dự tuyển (01 bản sao nếu có);
- ❖ Giấy xác nhận của Cục Quản lý chất lượng đối với bằng đại học nước ngoài;
- ❖ Giấy xin miễn giảm môn học (nếu xin miễn môn học bổ sung kiến thức);
- ❖ 02 tấm ảnh 3x4 mới nhất.

Link tải mẫu đơn đăng kí và lý lịch khoa học tại: saudaihoc.ntt.edu.vn

c. Tiêu chí và điều kiện xét:**➤ Về văn bằng tốt nghiệp:**

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

- Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.

➤ Về trình độ ngoại ngữ:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện hơn 50% chương trình học bằng ngôn ngữ nước ngoài.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Nguyễn Tất Thành cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác theo phụ lục Thông tư 23/2021 của Bộ GD&ĐT, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của trường đã học (nếu có).

➤ Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn:

- Những người có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp thì được dự tuyển ngay.
- Những người thuộc diện phải học bổ sung kiến thức thì được dự tuyển sau khi đã học bổ sung kiến thức (Danh mục ngành phù hợp và các môn học bổ sung kiến thức được thực hiện theo Quyết định số 1737/QĐ-NTT ngày 09/11/2022 và đăng công khai trên cổng thông tin: saudaihoc.ntt.edu.vn

17.2. Phương thức 2: Xét tuyển kết hợp thi tuyển

Ngoài yêu cầu về Văn bằng và kinh nghiệm công tác chuyên môn, trong trường hợp thí sinh không đáp ứng được yêu cầu năng lực ngoại ngữ trên thì sẽ phải tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ tương đương trình độ bậc 3 theo quy định được tổ chức tại Trường.

10. Đối tượng và chính sách ưu tiên

- Đối tượng ưu tiên gồm: Thương binh, con thương binh, con bệnh binh, con liệt sĩ, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, công dân Việt Nam là dân tộc thiểu số.
- Người thuộc đối tượng ưu tiên được cộng thêm 0,5 điểm theo thang điểm 10.

11. Lệ phí hồ sơ, ôn tập và thi tuyển: 2.000.000 đ/ thí sinh

12. Học phí toàn khóa học

Đơn giá học phí không thay đổi trong suốt khóa học đào tạo.

TT	Ngành	Thời gian đào tạo	Học phí khóa học (vnđ)	Đơn giá tín chỉ học lại (vnđ)
----	-------	-------------------	------------------------	-------------------------------

1	Công nghệ thông tin	2 năm	65,000,000	1,084,000
2	Du lịch	2 năm	75,000,000	1,250,000
3	Quản trị kinh doanh	2 năm	75,000,000	1,250,000
4	Tài chính ngân hàng	2 năm	75,000,000	1,250,000
5	Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	2 năm	120,000,000	2,000,000
6	Ngôn ngữ Anh	2 năm	75,000,000	1,250,000
7	Luật kinh tế	2 năm	75,000,000	1,250,000
8	Kỹ thuật xây dựng	2 năm	75,000,000	1,250,000
9	Công nghệ sinh học	2 năm	70,000,000	1,167,000
10	Công nghệ thực phẩm	2 năm	75,000,000	1,250,000
11	Kiến trúc	2 năm	80,000,000	1,333,000
12	Điều dưỡng	2 năm	100,000,000	1,667,000
13	Kỹ thuật ô tô	2 năm	75,000,000	1,250,000

13. Chính sách miễn giảm học phí thạc sĩ 2025

TT	Đối tượng	Mức giảm
1.	CB-GV-NV cơ hữu của NTTU	Chính sách áp dụng theo quy chế đào tạo bồi dưỡng của Nhà trường
2.	Vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của CB-GV-NV trường NTTU	20% học phí toàn khóa
3.	Trưởng/Phó đơn vị trở lên của Công ty/Ngân hàng có SV trường NTTU thực tập hoặc đang làm việc Thầy/Cô các trường THPT đang công tác, con ruột, em ruột của Quý Thầy/Cô đang công tác tại các trường THPT/ TTGDTX, Sở GD&ĐT.	15% học phí toàn khóa
4.	Cựu SV trường NTTU tốt nghiệp loại Xuất sắc	50% học phí toàn khóa
5.	Sinh viên NTTU đạt danh hiệu sinh viên 5 tốt từ cấp thành phố trở lên,	20% học phí toàn khóa

TT	Đối tượng	Mức giảm
	Sinh viên NTTU tốt nghiệp loại giỏi, Sinh viên NTTU đạt giải thưởng nghiên cứu khoa học, giải thưởng các cuộc thi học thuật cấp trường trở lên.	
6.	Cựu sinh viên của NTTU	10% học phí toàn khóa
7.	Nhóm từ 5 người học trở lên (nộp hồ sơ cùng lúc hoặc cùng nơi làm việc), Vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của người học/cựu người học trường NTTU.	5 triệu mỗi học viên
8.	Giảng viên doanh nhân/Giảng viên thỉnh giảng còn thời hạn hợp đồng giảng dạy trường NTTU	10% học phí toàn khóa
9.	Con thương binh, con liệt sĩ	10% học phí toàn khóa
10.	Học viên là người nước ngoài	25% học phí toàn khóa
11.	Học viên nước ngoài là cựu sinh viên NTTU	30% học phí toàn khóa

Lưu ý: Người học chỉ được nhận một loại học bổng cao nhất, học phí miễn giảm sẽ được chia đều miễn giảm theo từng học kỳ)

PHẦN 3:

THÔNG TIN TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

14. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

15. Chỉ tiêu tuyển sinh:

TT	Tên ngành	Mã số	Chỉ tiêu dự kiến
1	Công nghệ thông tin	9480101	10
2	Quản trị kinh doanh	9340101	15
3	Tài chính ngân hàng	9340201	10
4	Du lịch	9810101	15

16. Các ngành dự kiến mở trình độ Tiến sĩ

TT	Tên ngành	Mã số	Ghi chú
----	-----------	-------	---------

1	Hóa học	9440112	
2	Khoa học môi trường	9440301	

17. Yêu cầu chung đối với người dự tuyển

a) Có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đăng kí dự tuyển. Trường hợp chưa có bằng thạc sĩ thì phải có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ngành phù hợp với ngành đăng kí dự tuyển, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo tiến sĩ;

b) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

c) Có Phiếu đăng kí dự xét tuyển nghiên cứu sinh, một dự thảo/bài luận về dự định nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn Nhà trường; dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến việc làm sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn.

d) Có đủ trình độ ngoại ngữ quy định tại khoản 2 Điều 7 của Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng kí theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do Hiệu trưởng quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

18. Tổ chức tuyển sinh:

18.1. Đánh giá hồ sơ dự tuyển, bao gồm các nội dung:

a) Văn bằng và kết quả đào tạo: Đánh giá văn bằng và kết quả học tập của người dự tuyển tại các bậc đại học và thạc sĩ.

b) Bài báo hoặc báo cáo khoa học: Được đánh giá dựa trên mức độ uy tín của tạp chí hoặc hội nghị, hội thảo khoa học, sự phù hợp với hướng nghiên cứu và ngành đăng ký dự tuyển của người dự tuyển, chất lượng bài viết...

c) Trình độ ngoại ngữ.

d) Ý kiến đánh giá, nhận xét và ủng hộ người dự tuyển trong thư giới thiệu: Dựa trên uy tín của người giới thiệu; nội dung giới thiệu (nhận xét sâu sắc hoặc sơ sài, thể hiện mức độ quan tâm của người giới thiệu đối với người dự tuyển)

18.2. Đánh giá đề cương nghiên cứu:

Chất lượng đề cương nghiên cứu: Được đánh giá dựa trên sự thuyết phục trong cách thức người dự tuyển đặt vấn đề nghiên cứu; mức độ sâu sắc và bao quát của phần tổng quan các lý thuyết và nghiên cứu có liên quan; tính khoa học của các phần mục tiêu và câu hỏi nghiên cứu (rõ ràng), phương pháp nghiên cứu dự kiến (phù hợp), kế hoạch nghiên cứu (khả thi); sự trình bày chặt chẽ, logic và thuyết phục ở các nội dung khác...

Người dự tuyển trình bày về đề cương nghiên cứu và kế hoạch thực hiện trước tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh.

18.3. Hồ sơ gồm

- a) Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu);
- b) Lý lịch khoa học của người dự tuyển (theo mẫu, có xác nhận của cơ quan/địa phương, có đóng dấu giáp lai ảnh);
- c) Bản sao bằng tốt nghiệp đại học, bản sao bằng điểm tốt nghiệp đại học;
- d) Bản sao bằng tốt nghiệp thạc sĩ, bản sao bằng điểm Thạc sĩ;
- e) Bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ;
- f) Bảng điểm các môn học bổ túc kiến thức hoặc chuyển đổi (nếu có);
- g) 06 bản bài luận về hướng nghiên cứu (theo mẫu);
- h) Bản sao các công trình nghiên cứu khoa học của người dự tuyển;
- i) Giấy chứng nhận sức khỏe;
- j) Giấy đồng ý của người hướng dẫn (theo mẫu);
- k) Lý lịch khoa học của người hướng dẫn;
- l) Bản sao các công trình nghiên cứu khoa học của người hướng dẫn;
- m) 02 thư giới thiệu của nhà khoa học cùng ngành (theo mẫu);
- n) Giấy chứng nhận đối tượng chính sách (nếu có);
- o) 02 ảnh 3x4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh phía sau ảnh).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

18.4. Thời gian xét tuyển

Đợt xét	Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển	Thời gian công bố kết quả	Ghi chú
1	01/03/2025 – 10/05/2025	28/06/2025	
2	08/05/2025 – 30/08/2025	01/11/2025	

19. Lệ phí tuyển sinh đầu vào

Lệ phí chung gồm: Hồ sơ, tổ chức đánh giá đề cương: 5,000,000đ/thí sinh

20. Học phí trình độ tiến sĩ

Đơn giá học phí không thay đổi trong suốt khóa học đào tạo.

TT	Ngành	Thời gian đào tạo	Học phí mỗi năm học (vnđ)	Đơn giá tín chỉ học lại (vnđ)
1	Công nghệ thông tin	3 năm	65,000,000	2,167,000
2	Quản trị kinh doanh	3 năm	60,000,000	2,000,000
3	Tài chính – Ngân hàng	3 năm	60,000,000	2,000,000
4	Du lịch	3 năm	60,000,000	2,000,000

21. Chính sách miễn giảm học phí

TT	Đối tượng	Mức giảm
1	GV – CB - CNV trường NTTU	Chính sách áp dụng theo quy chế đào tạo bồi dưỡng của Nhà trường
2	Cựu học viên, sinh viên NTTU và vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của NTTU	20% toàn khóa
3	Các đối tượng còn lại	10% toàn khóa

22. Thông tin trực giải đáp thắc mắc quá trình đăng ký dự thi và xét tuyển:

Liên hệ: Viện Đào tạo Sau đại học

- Địa chỉ: 300A Nguyễn Tất Thành – P.13 – Q.4 – Tp.HCM
- Điện thoại: 19002039 (Nội bộ: 377, 379)
- Hotline/Zalo: 0888 298 300
- Website: www.saudaihoc.edu.vn
- Email: saudaihoc@ntt.edu.vn

➤ Fanpage: facebook.com/saudaihoc.edu.vn

Nơi nhận:

- HĐT, BGH (để b/c);
- Các khoa đào tạo SDH;
- Công thông tin sau đại học;
- Lưu VT, SDH./.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trần Ái Cẩm

